

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HƯNG YÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1440/UBND-TH

Hưng Yên, ngày 19 tháng 7 năm 2014

Về việc hướng dẫn nội dung và mức chi thực hiện Đề án Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012-2020

resn

alms

gđ



Kính gửi:

- Sở Tài chính;
- Sở Giáo dục và Đào tạo.

Thực hiện Công văn số 4163/BGDĐT-GDĐT ngày 07/8/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn nội dung và mức chi thực hiện Đề án Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012-2020.

UBND tỉnh giao Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các đơn vị liên quan căn cứ quy định hiện hành của Nhà nước, nội dung Công văn trên hướng dẫn thực hiện.

Gửi kèm Công văn số 4163/BGDĐT-GDĐT ngày 07/8/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Lưu: VT; CV; TH^K.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đặng Ngọc Quỳnh

Số: 4163/BGDĐT-GDĐT
Về hướng dẫn nội dung và mức chi
thực hiện Đề án xây dựng xã hội học
tập giai đoạn 2012 - 2020

Hà Nội, ngày 7 tháng 8 năm 2014

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HUNG YÊN	
Số: <i>23/UB</i>	Kính gửi: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương
Ngày: <i>17/8/2014</i>	
Chuyên: <i>Đề án</i>	Đề án "Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012 - 2020" (sau đây gọi tắt là
Lưu hồ	Đề án) được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 89/QĐ-TTg ngày 9

tháng 01 năm 2013. Để triển khai thực hiện Đề án tại các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế tại các địa phương; sau khi thống nhất với Bộ Tài chính tại công văn số 8522/BTC-HCSN ngày 26 tháng 6 năm 2014, Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn nội dung và mức chi thực hiện Đề án "Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012 - 2020", cụ thể như sau:

1. Về nội dung và mức chi có liên quan đến các hoạt động của Đề án

1.1. Chỉ cho công tác tuyên truyền về xây dựng xã hội học tập trên đài truyền hình, đài phát thanh, các báo, bản tin xây dựng xã hội học tập, tờ rơi, băng rôn, khẩu hiệu, pa nô, áp phích thực hiện theo hợp đồng và được cấp có thẩm quyền phê duyệt, có hóa đơn, chứng từ chi tiêu hợp pháp, hợp lệ.

1.2. Chỉ cho biên soạn, in ấn các loại tài liệu học tập sử dụng trong các cơ sở giáo dục thường xuyên, biên soạn tài liệu tập huấn cho cán bộ quản lý, giáo viên các cơ sở giáo dục thường xuyên, chỉ cho dịch tài liệu được vận dụng theo nội dung tương đương quy định tại Thông tư liên tịch số 40/2013/TTLT-BTC-BGDĐT ngày 10 tháng 4 năm 2013 của Bộ Tài chính, Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giáo dục và đào tạo giai đoạn 2012 - 2015.

1.3. Chỉ cho hoạt động điều tra, khảo sát nhu cầu người học được vận dụng theo Thông tư số 58/2011/TT-BTC ngày 11 tháng 5 năm 2011 của Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê.

1.4. Chỉ cho công tác phí, tổ chức hội nghị, hội thảo, kiểm tra, giám sát được thực hiện theo Thông tư số 97/2010/TT-BTC ngày 06 tháng 7 năm 2010 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập.

Đ/c Hải
Có Văn
gửi Sở GDĐT
và Sở TC
để biết
Đ/c Kiên
tham mưu
Đ/c Tuấn
Mandrat

1.5. Chỉ cho hoạt động tập huấn nâng cao năng lực đội ngũ cho cán bộ quản lý, giáo viên các cơ sở giáo dục thường xuyên thực hiện theo Thông tư số 97/2010/TT-BTC ngày 06 tháng 7 năm 2010 của Bộ Tài chính về việc quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập và Thông tư số 139/2010/TT-BTC ngày 21 tháng 9 năm 2010 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức.

1.6. Chỉ cho hoạt động nghiên cứu, học tập kinh nghiệm mô hình xây dựng xã hội học tập ở nước ngoài được thực hiện theo Thông tư số 102/2012/TT-BTC ngày 21 tháng 6 năm 2012 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí cho cán bộ, công chức nhà nước đi công tác ngắn hạn ở nước ngoài do Ngân sách nhà nước bảo đảm kinh phí.

1.7. Chỉ cho công tác thi đua, khen thưởng đối với những tập thể, cá nhân có nhiều đóng góp cho công tác xây dựng xã hội học tập được thực hiện theo Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng.

1.8. Chỉ cho các hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng: căn cứ vào điều kiện thực tế tại địa phương và tính chất đặc thù của trung tâm học tập cộng đồng, ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định nội dung và mức chi bảo đảm cho các trung tâm hoạt động và phát triển bền vững.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu các văn bản quy phạm pháp luật trên được thay thế, điều chỉnh, bổ sung thì sẽ thực hiện theo các văn bản mới.

2. Kinh phí thực hiện Đề án

2.1. Kinh phí thực hiện Đề án được bố trí từ ngân sách nhà nước (vốn sự nghiệp). Hàng năm, các địa phương có trách nhiệm cân đối ngân sách để chi cho các hoạt động của Đề án.

2.2. Ngoài nguồn kinh phí của ngân sách nhà nước, các địa phương cần huy động thêm nguồn vốn hợp pháp khác từ các tổ chức quốc tế, các doanh nghiệp, cá nhân và cộng đồng để thực hiện Đề án. Đồng thời, lồng ghép các hoạt động vào các dự án, đề án, chương trình mục tiêu quốc gia để xây dựng xã hội học tập.

2.3. Hàng năm, ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố giao cho sở giáo dục và đào tạo xây dựng kế hoạch và dự toán kinh phí triển khai các hoạt động thực hiện Đề án

gửi sở tài chính thẩm định, tổng hợp và trình ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố quyết định phê duyệt kinh phí.

Trên đây là hướng dẫn nội dung, mức chi thực hiện Đề án xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012 -2020, Bộ Giáo dục và Đào tạo đề nghị ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố chỉ đạo các sở, ban, ngành tổ chức thực hiện triển khai Đề án bảo đảm việc quản lý, sử dụng kinh phí tại địa phương đúng mục đích, đúng chế độ, tiết kiệm và hiệu quả. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các đơn vị phản ánh về Bộ Giáo dục và Đào tạo (qua Vụ Giáo dục thường xuyên) để phối hợp, nghiên cứu, giải quyết.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Bộ Tài chính (để phối hợp);
- Lưu: VT, Vụ GDTX.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Nguyễn Vinh Hiển